

THỰC HÀNH LẬP Ý VÀ VIẾT ĐOẠN VĂN THEO CÁC YÊU CẦU KHÁC NHAU

I – BÀI TẬP

1. Dựa vào những hiểu biết về các phương thức biểu đạt, hãy chỉ ra sự giống và khác nhau giữa các đoạn văn tự sự, miêu tả, biểu cảm.

2. Đọc các đoạn văn sau, phân tích đặc điểm và xác định phương thức biểu đạt (tự sự, miêu tả, biểu cảm) của mỗi đoạn.

Đoạn 1 :

"Thế là, bà con xem, nhà Đăm Săn đông nghịt khách, tôi tớ chật ních cả nhà ngoài. Các khách tù trưởng đều từ phương xa đến. Còn Đăm Săn, bà con xem, chàng nằm trên võng, tóc thả trên sàn, húng tóc chàng ở dưới đất là một cái nong hoa. Chàng mở tiệc ăn uống linh đình, thịt lợn, thịt trâu ăn không ngớt, thịt lợn ăn đến cháy đen hết ống le, thịt dê ăn đến cháy đen hết ống lồ ô, máu bò máu trâu đọng đen khắp sàn hiên, dây công dây chiêng giăng như mạng nhện, chỉ vàng chỉ đỏ như hoa dam piết. Cảnh đó, đời ông bác ông cậu xưa kia làm gì có !".

(Chiến thắng Mtao Mxây)

Đoạn 2 :

"Nói xong, nàng bước xuống lầu. Lòng nàng rất đỗi phân vân : nàng không biết nên đứng xa xa hỏi chuyện người chồng yêu quý của mình hay nên lại gần, ôm lấy đầu, cầm lấy tay người mà hôn ? Khi vào đến nhà, bước qua ngưỡng cửa bằng đá, nàng đến ngồi trước mặt Uy-lít-xơ, dưới ánh lửa hồng, dựa vào bức tường đối diện, còn Uy-lít-xơ thì ngồi tựa vào một cái cột cao, mắt nhìn xuống đất, đợi xem bây giờ tận mắt trông thấy mình rồi, người vợ cao quý của mình sẽ nói gì với mình. Nhưng nàng vẫn ngồi lặng thinh trên ghế hồi lâu, lòng sừng sốt, khi thì dăm dăm âu yếm nhìn chồng, khi lại không nhận ra chồng dưới bộ áo quần rách mướp".

(Uy-lít-xơ trở về)

Đoạn 3 :

"Trọng Thủy mang lấy thân về nước. Đà được lấy cả mừng, bèn cử binh sang đánh. Vua cậy có nỏ thần, vẫn điềm nhiên đánh cờ, cười mà nói rằng : "Đà không sợ nỏ thần sao ?". Quân Đà tiến sát, vua cầm lấy nỏ, thấy lấy thân đã mất bèn bỏ chạy. Vua đặt Mị Châu ngồi đằng sau ngựa rồi cùng nhau chạy về phương Nam.

Trọng Thủy nhận dấu lông ngỗng mà đuổi. Vua chạy tới bờ biển, đường cùng, không có thuyền qua bèn kêu rằng : "Trời hại ta, sứ Thanh Giang ở đâu mau mau lại cứu". Rùa Vàng hiện lên mặt nước, thét lớn : "Kẻ ngồi sau lưng chính là giặc đó !". Vua bèn tuốt kiếm chém Mị Châu".

(Truyện An Dương Vương và Mị Châu - Trọng Thủy)

Đoạn 4 :

"Tôi ru em nhỏ của tôi, tưởng tôi còn nhỏ. Bóng trăng phấp phồng trên ngực. Năm canh lờ mờ quanh mình. Tôi nằm giữa tuổi xưa, thấy mình mười sáu, mười tám, đôi mươi, tay chân bằng mây, mắt bằng hồ, lòng bằng lửa, miệng bằng hoa,...

Đêm thanh suốt đêm, ai có ngờ đâu trời cũng sáng !

Mặt trời sắp mọc, đất thành thị sắp chuyển tiếng chân, xe tàu sắp rung cả cửa nhà, cái máy đời sắp mở toàn tốc độ. Dậy, dậy, tôi ơi ! Kỉ niệm chực biến ! Hình bóng em nhỏ sắp tan ! Thôi em đi, ta ở, ta dậy, em về ; thà xa nhau trong chút bóng trăng tàn, để phút li biệt còn đượm phấn xanh, chứ không chịu chia phôi giữa bụi bặm ồn ào, làm mất cả thiêng liêng của nỗi luyến tiếc. "Hỡi em Tuổi Nhỏ, già từ, từ già ! Li biệt, biệt li !" – nín em nói chưa dứt lời, em đã biến mất !

Mặt trời đỏ rực, đời chiếm cả mọi nơi rồi. Tôi sắp vào cho cái máy cuốn lời, chân bước đi, lòng còn ngoảnh lại. Em Tuổi Nhỏ ! Xa nhau rồi, giờ lại xa nhau ;

gặp nhau thêm lần này, lần sau có gặp nhau chăng nữa ? Ngày mai soi gương, có tình cờ thấy hai ta chung một bóng ?

Ta ở lại một mình. Thời gian đẩy sau lưng, cuộc đời kéo trước mặt, chân trái rời xa thời nhỏ, chân phải bước vào thời nào đây ?".

(Xuân Diệu – *Giã từ tuổi nhỏ !*)

Đoạn 5 :

*Tôi lại nhìn, như đôi mắt trẻ thơ
Tổ quốc tôi. Chuta đẹp thế bao giờ !
Xanh núi, xanh sông, xanh đồng, xanh biển
Xanh trời, xanh của những giấc mơ...*

*Tôi bay giữa màu xanh giải phóng
Tầng thấp, tầng cao, chiều dài, chiều rộng
Ôi Việt Nam ! Yêu suốt một đời
Nay mới được ôm Người trọn vẹn, Người ơi !*

(Tố Hữu – *Vui thế, hôm nay...*)

Đoạn 6 :

"Nó là một giống gà ri thật bé, nhỏ nhắn hơn giống gà thường. Nó còn nhỏ, chưa có lông cánh và lại ủ rũ như một người buồn, cho nên càng đáng ái ngại.

Lông cánh nó màu đỏ có đốm trắng, đốm đen nhưng bản quá thành một màu xám xịt. Cái mào nhu nhú tái ngoét ở trên đôi mắt lơ lơ mà lúc nào gà ta đứng, cũng muốn nhắm. Hai cái chân nhỏ quá, thấp quá, xám đen lại, luôn luôn run rẩy như sắp ngã quy xuống, như không chịu được thời tiết, dù đây là thời tiết ấm áp của những ngày mùa xuân...

Anh gà trống ri bé nhỏ và cô độc, lấm lức, đứng nhìn đàn ngan bằng đôi mắt hó háy rất thèm muốn. Anh ngoe nguẩy cái đuôi ngắn củn khi có mấy con ngan tí hon xán đến chân. Và khi chúng hấp tấp chạy lại với mẹ chúng đang lừ đừ, con gà trống khốn nạn cũng vui lây cái vui sướng cong cóc đuối theo. Nhưng đến gần mẹ ngan cái xù xì liền giơ mỏ lên quàng quạng mổ nó. Nó chột tung hững. Nó lùi lại, lảng đi một phía ngẩn ngơ kêu chíp chíp, khắc khoải như tưởng nhớ, như đau thương. Có lúc nằm gục xuống vệ cỏ, buồn nghiêng một bên má, màng trắng kéo che kín mắt.

Tội nghiệp con gà ri bé nhỏ sống côicút một thân, một mình".

(Tô Hoài – *O chuột*)

3. Câu hỏi 3, sách giáo khoa, trang 63.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Như bài *Phân loại văn bản theo phương thức biểu đạt* đã nêu rõ : tự sự, miêu tả, biểu cảm,... là các phương thức biểu đạt khác nhau. Mỗi phương thức dựa vào một hành động chủ yếu và nhằm một mục đích cụ thể. *Tự sự* dựa vào hành động kể việc, trình bày sự việc nhằm tái hiện lại diễn biến của sự việc. *Miêu tả* dựa vào hành động tả, dựng lại sự vật bằng hình ảnh, làm cho sự vật như hiện lên trước mắt người đọc. Còn *biểu cảm* dựa vào hành động tự biểu lộ cảm xúc, tư tưởng, nhằm bày tỏ thái độ, tình cảm trước sự vật, con người,... Từ cách hiểu này ta có thể suy ra sự khác nhau giữa các đoạn văn sử dụng ba phương thức biểu đạt ấy.

Cũng là đoạn văn, nhưng đoạn văn tự sự khác với đoạn văn miêu tả và biểu cảm. Nhìn chung, đoạn văn tự sự nghiêng về kể việc ; đoạn văn miêu tả nghiêng về tái hiện sự vật, con người bằng hình ảnh, đoạn văn biểu cảm nghiêng về bày tỏ, thổ lộ tình cảm, cảm xúc của người viết trước sự vật. Đoạn văn tự sự dùng nhiều động từ, đoạn văn miêu tả dùng nhiều hình dung từ (tính từ), còn đoạn văn biểu cảm hay dùng cảm thán từ. Câu trong đoạn văn tự sự thường là câu kể, đoạn văn miêu tả thường dùng câu tả và đoạn văn biểu cảm hay dùng câu cảm thán,...

Tuy vậy, vì đều là một đoạn văn hoàn chỉnh nên có điểm giống nhau ở chỗ chúng đều được xem như một bài văn thu nhỏ với ba phần : *mở đoạn, phát triển đoạn và kết đoạn.*

3. Viết mở bài hoặc kết bài cho một trong ba đề văn

Có thể tham khảo ba đoạn mở bài sau :

– Mở bài cho Đề 1 (*tự sự*) :

Thế là đã ba ngày đêm tôi bị nhốt vào đây, vào chiếc lồng xanh đỏ loè loẹt thật kinh khủng này. Ba ngày tôi không ăn không uống, người mệt rũ rượi, nhưng không còn bụng dạ nào để ăn uống nữa. Sau những lần tung chân đập vào lồng một cách dữ dội, tôi nằm xoã cánh bất lực. Nổi nhớ bạn bè và bầu trời cao xanh lồng gió cào xé trong tôi... Và tất cả câu chuyện kinh hoàng xảy ra với tôi hôm ấy hiện lên rất rõ.

– Mở bài cho Đề 2 (*miêu tả*) :

Hôm qua đang trên đường về nhà thì tôi gặp Nam, một thằng bạn cùng lớp rất giỏi bẫy chim. Gặp tôi, Nam nói : "Vào nhà, tao cho mày xem cái này, mày sẽ hiểu thế nào là bị cầm tù và thế nào là lòng khao khát tự do". Tôi đã lờ mờ hiểu ra Nam định cho tôi xem cái gì. Nhưng thú thật đến nơi tôi vẫn không hết bàng hoàng khi nhìn thấy một con chim đang "quyết tử" phá vây mong được "tháo cũi sổ lồng".

– Mở bài cho Đề 3 (*biểu cảm*) :

Tự do như không khí ta vẫn thường hít thở hằng ngày. Nếu thiếu không khí, con người sẽ ngộp ngạt, khó thở. Có điều ta ít khi sống trong tình trạng ấy, nên không thấy hết sự quý giá của khí trời ; cũng như vì luôn được sống trong cuộc đời tự do nên nhiều khi ta chưa hiểu được nỗi khổ nhục của cuộc sống ngục tù, chưa hiểu hết giá trị của tự do. Những cảm nghĩ ấy xuất hiện rất rõ trong tôi, khi tôi nhìn thấy một con chim bị nhốt trong lồng, đang vùng vẫy, đập phá nhằm tìm lối thoát trở lại với trời xanh.